| | |
|---|---|
| **TOÀ ÁN NHÂN DÂN**<br>**THỊ XÃ HƯƠNG THỦY**<br>**TỈNH THỪA THIÊN HUẾ** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |
| Số: **45**/2022/QĐST-HNGĐ | *Hương Thủy, ngày 15 tháng 11 năm 2022* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý 147/2022/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 10 năm 2022 về việc "Tranh chấp ly hôn", giữa:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Thu C, sinh năm 1995; Nơi cư trú: Số 441 đường N, phường T, thị xã H, tỉnh Thừa Thiên Huế.

- Bị đơn: Anh Võ Cường, sinh năm 1988; Nơi cư trú: Số 14 đường Võ Trác, phường C, thị xã H, tỉnh Thừa Thiên Huế.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 57 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 11 năm 2022.

## XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 11 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

1/ Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị Thu C và anh Võ Cường.

2/ Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Chị Nguyễn Thị Thu C và anh Võ Cường công nhận vợ chồng không có con chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.2. Về tài sản chung: Chị Nguyễn Thị Thu C và anh Võ Cường thỏa thuận tự giải quyết với nhau, không yêu cầu Tòa án giải quyết tài sản chung.

2.3. Về nợ chung: Chị Nguyễn Thị Thu C và anh Võ Cường trình bày không có nợ chung và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Nguyễn Thị Thu C và anh Võ Cường mỗi người phải chịu 75.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm nhưng nay chị Nguyễn Thị Thu C tự nguyện chịu 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Chị Nguyễn Thị Thu C đã nộp tiền tạm ứng án phí là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng), theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2021/0003638 ngày 26/10/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Hương Thủy, nay được khấu trừ nên khỏi phải nộp nữa.

Hoàn trả lại cho chị Nguyễn Thị Thu C số tiền tạm ứng án phí chênh lệch là 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, được bổ sung theo Luật sửa đổi, bổ sung Luật thi hành án dân sự năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự và Điều 7a, 7b Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thi hành án dân sự năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**
- *TAND tỉnh TT.Huế;*
- *VKSND thị xã Hương Thủy;*
- *Chi cục THADS thị xã Hương Thủy;*
- *Các đương sự;*
- *UBND phường C;*
*( ĐKKH ngày 16/6/2015 );*
- *Lưu hồ sơ;*
- *Lưu dán án.*

**THẨM PHÁN**

**Mai Văn Phú**